

**TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**- CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : *462*/2025/CBTT-HAPRO

Hà Nội, ngày *31* tháng *12* năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tổ chức công bố thông tin

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần (“Tổng Công ty”)

- Mã chứng khoán: HTM

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 38 – 40, Phố Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: (+84 24) 38.267.984

Fax: (+84 24) 38.267.983

- Email: [kttc@haprogroup.vn](mailto:kttc@haprogroup.vn)

2. Nội dung thông tin công bố

Ngày 30/12/2025, Tổng Công ty nhận được Quyết định số 41658/QĐ-HAN-KTr3-XPHC ngày 30/12/2025 của Thuế Thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Tổng Công ty công bố thông tin bất thường theo quy định tại mục o) Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần vào ngày 31/12/2025 tại đường dẫn: <http://www.haprogroup.vn/quan-he-co-dong-va-nha-dau-tu/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**Tài liệu đính kèm:**

- Quyết định số 41658/QĐ-HAN-KTr3-XPHC.



**Dương Thị Lam**

Số: 41658 /QĐ-HAN-KTr3-XPHC

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 16/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Công văn số 9679/BTC-TCCB ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-HAN ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Trưởng Thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Biên bản Kiểm tra thuế ký ngày 29/12/2025 của Đoàn kiểm tra Thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 36288/QĐ-HAN-Ktr3 ngày 04/12/2025 của Trưởng Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra tại Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần, mã số thuế: 0100101273, địa chỉ: Số 38-40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra số 3 – Thuế Thành phố Hà Nội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Xử lý vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0100101273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 1993 và đăng ký thay đổi





lần thứ 36 số 0100101273 cấp ngày 25 tháng 7 năm 2025 do Sở Tài chính TP. Hà Nội cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 38-40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Bà Dương Thị Lam. Giới tính: Nữ.

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT đối với hóa đơn của doanh nghiệp đã có thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký với CQT (*trước thời điểm thông báo*); Kê khai khấu trừ trùng thuế GTGT của của HHDV mua vào trong kỳ; phân bổ thuế GTGT không được khấu trừ tương ứng với doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra không chịu thuế dẫn đến tăng số thuế GTGT phải nộp.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí đối với hóa đơn của doanh nghiệp đã có thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký với CQT (*trước thời điểm thông báo*), hạch toán vào chi phí QLDN phần chi phí không phù hợp, trích lập dự phòng chưa đúng quy định dẫn đến tăng số thuế TNDN phải nộp.

- Về Thuế TNCN: Công ty kê khai thiếu thuế TNCN phải nộp thường xuyên do chênh lệch giữa tờ khai thuế TNCN tháng với số liệu Quyết toán thuế TNCN theo quy định dẫn đến tăng thuế TNCN phải nộp.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Về Thuế GTGT: Hành vi kê khai khấu trừ thuế GTGT đối với hóa đơn của doanh nghiệp đã có thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký với CQT (*trước thời điểm thông báo*); Kê khai trùng, kê khai sai chỉ tiêu thuế GTGT được khấu trừ trong kỳ vi phạm quy định về kê khai doanh thu tính thuế GTGT theo quy định tại Điều 4, Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và quy định về khấu trừ thuế GTGT theo quy định tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2025 của Bộ Tài chính

- Về Thuế TNDN: Hành vi hạch toán chi phí đối với hóa đơn của doanh nghiệp đã có thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký với CQT (*trước thời điểm thông báo*), hạch toán vào chi phí QLDN phần chi phí không phù hợp, trích lập dự phòng chưa đúng quy định dẫn đến tăng số thuế TNDN phải nộp vi phạm quy định về chi phí được trừ tại Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNCN: Công ty kê khai thiếu thuế TNCN phải nộp thường xuyên do chênh lệch giữa tờ khai thuế TNCN tháng với số liệu Quyết toán thuế TNCN theo quy định Điều 25, Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ tài Chính Điều 7, NĐ 126/2020-NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b) Các tình tiết tăng nặng: 01 tình tiết tăng nặng, không có tình tiết giảm nhẹ.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không.



6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra Theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 50.458.562 đồng - TM 4254.

- Tiền phạt với mức 20.150.000 đồng theo Khoản 4 Điều 7, Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi “*khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp*”, (tờ khai QTT TNDN năm 2023, 2024, tờ khai QTT TNCN năm 2023), số tiền:  $((6.500.000 + (6.500.000 + 6.500.000 * (1+10\%))) = 20.150.000$  đồng)) - TM 4254

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Nộp đủ số tiền thuế tăng thêm qua kiểm tra, số tiền: 252.292.810 đồng.

Trong đó:

+ Thuế GTGT số tiền 240.219.974 đồng ( Năm 2022: 54.076.311 đồng, Năm 2023: 80.227.920 đồng, Năm 2024: 105.915.743 đồng).

+ Thuế TNCN số tiền 12.072.836 đồng (Năm 2024).

- Nộp đủ tiền chậm nộp tiền thuế, số tiền: 58.360.037 đồng, trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, số tiền: 55.904.422 đồng - TM 4931

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN, số tiền: 2.455.615 đồng - TM 4918

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 30/12/2025 (sau khi bù trừ số thuế TNCN đã nộp). Yêu cầu Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 31/12/2025 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế tăng thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 381.261.409 đồng (Ba trăm tám mươi một triệu, hai trăm sáu mươi một nghìn, bốn trăm linh chín đồng).

7. Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm lỗ qua kiểm tra: 5.920.943.688 đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Bà Dương Thị Lam là người đại diện pháp luật cho Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần để chấp hành.

Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này.

Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 mở tại Phòng Giao dịch số 3 - KBNN khu vực I, cơ quan quản lý thu: Thuế Thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định này.



Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 mở tại Phòng Giao dịch số 3 - KBNN khu vực I, cơ quan quản lý thu: Thuế Thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định này.

Nếu quá thời hạn mà Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Tổng công ty Thương mại Hà Nội-Công ty cổ phần có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 3 - Kho bạc Nhà nước khu vực I để thu tiền phạt;
3. Gửi cho Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 4, Phòng Kiểm tra số 3, để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT; KTr3\_NDQuỳnh (3)

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



**Nguyễn Tiến Minh**